

Số: 359 /BC-TLVN

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Doanh nghiệp năm 2019

(Báo cáo đã được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Nghị quyết số 227/NQ-TLVN ngày 16 tháng 6 năm 2020)

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên

Thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty và các cán bộ chủ chốt: Danh sách thành viên (thành viên độc lập, thành viên điều hành, thành viên chuyên trách, thành viên không chuyên trách, chức danh tại công ty khác do doanh nghiệp nắm giữ); nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao.

BIỂU SỐ 1

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
I. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN									
1.	Hồ Lê Nghĩa	1979	Chủ tịch HĐQT		Chủ tịch HĐQT chuyên trách	- Tiến sỹ Kinh tế công nghiệp; - Thạc sỹ QTKD; - Cử nhân Kinh tế.	- 03 năm Phó Viện trưởng; - 03 năm Thành viên HĐQT; - 01 năm 04 tháng Chủ tịch HĐQT.	- Phó viện Trưởng Viện Nghiên cứu chiến lược chính sách công nghiệp Bộ Công Thương; - Thành viên HĐQT Tổng công ty Thuốc lá VN; - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Thuốc lá VN.	- Phụ trách chung các hoạt động của Hội đồng thành viên; phụ trách trực tiếp công tác tổ chức cán bộ, khen thưởng, kỷ luật, pháp chế, tài chính kế toán, chiến lược, kế hoạch dài hạn và những nhiệm vụ quy định tại Điều lệ. - Trực tiếp theo dõi các công ty: Công ty Thuốc lá Thăng Long (bao gồm Công ty mẹ - Công ty Thuốc lá Thăng Long và các công ty con), Công ty Thuốc lá Sài Gòn (bao gồm Công ty mẹ - Công ty Thuốc lá Sài Gòn và các công ty con), Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Thăng Long, Công ty CP BĐS Lilama.
2.	Trần Thị Hoàng Mai	1969	Thành viên HĐQT		Thành viên chuyên trách	- Thạc sỹ QTKD; - Cử nhân Hóa học; - Cử nhân Ngoại ngữ.	- 09 năm Trưởng phòng; - 05 năm 01 tháng Thành viên HĐQT.	- Trưởng phòng TCNS Tổng công ty TLVN; - Thành viên HĐQT Tổng công ty Thuốc lá VN.	- Phụ trách công tác đoàn thể Công đoàn, Đoàn thanh niên; thanh tra, khiếu nại, tố cáo, kiểm tra, kiểm soát nội bộ, đào tạo, lao động, tiền lương, xây dựng hệ thống quản trị nội bộ Tổng công ty; thay mặt Chủ tịch Hội đồng thành viên giải quyết công việc hàng ngày của Hội đồng thành viên ở Cơ quan Văn phòng Tổng công ty tại Hà Nội và dự họp khi Chủ tịch Hội đồng thành viên đi công tác; thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do Hội đồng Thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên phân công. - Trực tiếp theo dõi các công ty: Công ty Thuốc lá Hải Phòng, Công ty TNHH MTV Viện Thuốc lá, Trung tâm đào tạo VINATABA, Công ty Cổ phần Bia NADA, Công ty Thực phẩm miền Bắc, Công ty CP Thực phẩm

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh khác (nếu có)					
									Colusa Miliket, Công ty TNHH Nguyễn Du.
3.	Nguyễn Duy Khánh	1964	Thành viên HĐQT		Thành viên chuyên trách	- Thạc sỹ QTKD; - Cử nhân kinh tế.	- 02 năm Trưởng phòng Kế toán Tài vụ; - 05 năm Kế toán trưởng; - 02 năm Phó Giám đốc; - 07 năm Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Thuốc lá Sài Gòn; - 02 năm 7 tháng Thành viên HĐQT.	- Trưởng phòng Kế toán Tài vụ Nhà máy Thuốc lá Sài Gòn; - Kế toán trưởng Công ty Thuốc lá Sài Gòn; - Phó Giám đốc Công ty Thuốc lá Sài Gòn; - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Thuốc lá Sài Gòn; - Thành viên HĐQT Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.	- Phụ trách công tác thị trường; đầu tư-xây dựng, kế hoạch, sản phẩm mới; khoa học kỹ thuật về thuốc lá điều; khoa học kỹ thuật về nguyên liệu thuốc lá và chiến lược phát triển nguyên liệu, kỹ thuật nông nghiệp, hương liệu; kỹ thuật cơ điện, công nghệ; thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên phân công. - Trực tiếp theo dõi các công ty: Công ty Thương mại Thuốc lá, Công ty Thương mại Miền Nam, Công ty Cổ phần Ngân Sơn, Công ty Cổ phần Hòa Việt, Công ty CP Rượu bia Nước giải khát Đà Lạt, Công ty CP Nước giải khát hàng không SASCO.
4.	Nguyễn Chí Nhân	1970	Thành viên HĐQT		Thành viên chuyên trách	- Cử nhân ngoại ngữ; - Kỹ sư Kinh tế Kỹ thuật	- 09 năm 08 tháng Trưởng phòng - 01 năm Thành viên HĐQT	- Trưởng phòng Đối ngoại Tổng công ty TLVN - Thành viên HĐQT Tổng công ty TLVN	- Phụ trách công tác đối ngoại, đối mới - sắp xếp - tái cơ cấu doanh nghiệp, cổ phần hóa doanh nghiệp. - Trực tiếp theo dõi các công ty: Công ty Xuất Nhập khẩu Thuốc lá, Công ty Cổ phần Cát Lợi, Công ty TNHH BAT-VINATABA, Công ty TNHH VINA-BAT, Công ty TNHH Vinataba - Philip Morris, Công ty TNHH SXKD Bao bì gấp nếp Vina Toyo
II. TỔNG GIÁM ĐỐC: Hiện nay, TCT Thuốc lá Việt Nam chưa có Tổng Giám đốc và nhiệm vụ của TGD được giao cho 01 Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty.									
III. PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC									
5.	Đặng Xuân Phương (Nghỉ hưởng chế độ hưu trí kể từ ngày 01/01/2020)	1959	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH 2 TV Thuốc lá Hải Phòng	PTGD	- Thạc sỹ QTKD; - Kỹ sư cơ điện.	- 06 năm Phó Giám đốc; - 06 năm Giám đốc; - 09 năm Phó Tổng Giám đốc; - 01 năm 01 tháng Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Ban Tổng Giám đốc TCT.	- Phó Giám đốc Công ty Thuốc lá Thăng Long; - Giám đốc Công ty Thuốc lá Thăng Long; - PTGD TCT Thuốc lá VN - PTGD phụ trách BTGD TCT Thuốc lá VN.	- Phụ trách chung các công tác theo quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc Tổng công ty được quy định trong Điều lệ tổ chức, hoạt động của Tổng công ty và quy định của pháp luật. - Phụ trách trực tiếp công tác: Tổ chức cán bộ; Tài chính; Chiến lược - Kế hoạch sản xuất kinh doanh; Khoa học kỹ thuật; Nghiên cứu phát triển sản phẩm; Sản xuất; An toàn - Vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ và Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; Bảo vệ môi trường.
6.	Hà Quang Hòa	1976	Phó Tổng Giám đốc	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hòa Việt - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cát Lợi	PTGD	- Thạc sỹ kinh tế - Cử nhân Kinh tế. - Kỹ sư xây dựng.	- 06 năm Vụ phó; - 05 năm Phó Tổng giám đốc.	- Vụ phó Vụ công nghiệp nhẹ BCT - PTGD Tổng công ty Thuốc lá VN	- Phụ trách các công tác: Nguyên liệu; đầu tư phát triển vùng trồng nguyên liệu; Hoạt động mua bán, sử dụng nguyên liệu và các nội dung công việc khác liên quan đến nguyên liệu thuốc lá. - Giúp Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc thực hiện các công việc về Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá phục vụ sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ nội địa; Chỉ tiêu quản lý chuyên ngành nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá phục vụ cho sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu. - Giúp Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc thực

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
									hiện các công việc về công tác Đầu tư; chiến lược, kế hoạch đầu tư; quản lý dự án đầu tư; quản lý đầu thầu; giám sát đánh giá đầu tư; chương trình tổng thể đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Sài Gòn; Chương trình tổng thể đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Thăng Long; Dự án 30 Nguyễn Du. - Phụ trách công tác xóa đói giảm nghèo.
7.	Bùi Nhật Tiên	1961	Phó Tổng Giám đốc	- Chủ tịch Công ty TNHH Liên doanh Vina-BAT - Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Hải Hà-Kotobuki - Ủy viên HĐQT Công ty BDS Lilama - Ủy viên HĐQT Công ty Đầu tư BDS Thăng Long. - Phụ trách Công ty XNK Thuốc lá.	PTGD	- Cử nhân Kinh tế; - Cử nhân Luật.	- 07 năm Trưởng phòng TCT; - 10 năm 6 tháng Phó Tổng Giám đốc.	- Trưởng phòng Đối ngoại TCT; - PTGD TCT Thuốc lá VN.	- Phụ trách Cơ quan Văn phòng Tổng công ty tại Hà Nội; đại diện lãnh đạo tiếp dân tại Văn phòng Tổng công ty tại Hà Nội. - Phụ trách các công tác: + Công tác Đối ngoại; Hợp tác quốc tế; Truyền thông, quan hệ với các cơ quan thông tin, báo chí; Người phát ngôn của Tổng công ty; Phụ trách Website của Tổng công ty và Bản tin Vinataba. + Công tác Xuất nhập khẩu; Giúp Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc thực hiện các công việc về chỉ tiêu quản lý chuyên ngành nhập khẩu sợi thuốc lá, thuốc lá tẩm và giấy ván điều phục vụ cho sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ nội địa và xuất khẩu; + Công tác Văn phòng; Pháp chế; An ninh quốc phòng; Đoàn thể; Chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại; - Giúp Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc trong công tác tái cơ cấu, đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp; Công tác sắp xếp, xử lý nhà đất theo quy định của pháp luật. - Làm việc với các cơ quan nhà nước khi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc đi công tác vắng; - Thay mặt Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc điều hành Tổng công ty khi Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc đi công tác nước ngoài hoặc nghỉ phép.
8.	Nhâm Minh Thuận	1970	Phó Tổng Giám đốc	- Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Vinataba-Philip Morris. - Phụ trách Công ty Thương mại Thuốc lá, Công ty Thương mại miền Nam.	PTGD	- Thạc sĩ QTKD - Cử nhân Kinh tế - Cử nhân Luật	- 03 năm kinh nghiệm Trưởng phòng TCT. - 02 năm Giám đốc - 07 năm 5 tháng Phó Tổng Giám đốc	- Trưởng phòng KTKH, Đầu tư. - Giám đốc Công ty Thương mại Miền Nam. - Phó Tổng Giám đốc TCT Thuốc lá VN	- Phụ trách Văn phòng đại diện Tổng công ty ở TP. Hồ Chí Minh, đại diện lãnh đạo tiếp dân tại Văn phòng đại diện Tổng công ty ở TP. Hồ Chí Minh. - Phụ trách các công tác: Thị trường; Lao động tiền lương; Đời sống; Đào tạo; Thi đua khen thưởng; Công tác cán bộ nữ; Thống kê, báo cáo tổng hợp; Công nghệ thông tin.
9.	Châu Tuấn	1964	Phó Tổng Giám đốc			- Thạc sĩ QTKD - Cử nhân Kế toán công nghiệp	- 01 năm 6 tháng Trưởng phòng Tài chính Kế toán - 06 năm 7 tháng Kế toán trưởng	- Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn - Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV	- Phụ trách công tác Kế toán. - Giúp Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc trong công tác Tài chính; kế hoạch và chiến lược tài chính; quản lý vốn và dòng tiền; quản trị rủi ro; báo

11/11
G
H
I
E
/N

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
							- 06 tháng Phó Giám đốc - 01 năm 6 tháng Thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc - 01 năm Phó Tổng Giám đốc	Thuốc lá Sài Gòn - Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn - Thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty TLVN	cáo tài chính.
10.	Trần Duy Thái (bỏ nhiệm từ ngày 30/12/2019)	1972	Phó Tổng Giám đốc	- Chủ tịch Công ty TNHH MTV Nguyễn Du	PTGD	Cử nhân kinh tế	- 05 năm 02 tháng Chánh Văn phòng	- Chánh Văn phòng TCT Thuốc lá VN	Bỏ nhiệm từ ngày 30/12/2019
IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG									
11.	Nguyễn Thị Thúy Hồng	1969	Kế toán trưởng	- Kiểm nhiệm NDD vốn của TCT tại Công ty CP Bía Nada - Kiểm nhiệm KSV Công ty CP BĐS Lilama - Kiểm nhiệm KSV tại Công ty TPMB (đến tháng 05/2019)	KTT	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Cử nhân Kế toán	- 14 năm Phó phòng - 07 tháng Phó phòng phụ trách phòng - 01 năm 5 tháng Kế toán trưởng	- Phó phòng TCKT TCT - Phó phòng phụ trách phòng TCKT TCT - Kế toán trưởng Tổng công ty Thuốc lá VN	Tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê; giúp Tổng Giám đốc giám sát tài chính tại TCT theo pháp luật về tài chính kế toán; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, ủy quyền.

2. Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Phân loại thành viên	Chức danh	Ghi chú
1	Trương Thị Thu Hà	1965	- Thạc sỹ QTKD; - Cử nhân Kinh tế.	Chuyên trách	Kiểm soát viên TCT	

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng

DVT: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Thực hiện năm 2019					
			Số tháng	Hệ số mức lương	Mức tiền lương cơ bản	Tổng quỹ lương cơ bản	Bình quân tháng	Tổng quỹ lương được hưởng trong năm
CHUYÊN TRÁCH								
1.	Hồ Lê Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	12,00	8,20	33.000.000	396.000.000	70.869.230	850.430.760
2.	Trần Thị Hoàng Mai	TV HĐQT	12,00	7,33	29.000.000	348.000.000	62.279.020	747.348.240
3.	Nguyễn Duy Khánh	TV HĐQT	12,00	7,33	29.000.000	348.000.000	62.279.020	747.348.240
4.	Nguyễn Chí Nhân	TV HĐQT	11,00	7,33	29.000.000	319.000.000	62.279.020	685.069.220
5.	Bùi Nhật Tiến	Phó TGD	12,00	7,66	29.000.000	348.000.000	62.279.020	747.348.240
6.	Đặng Xuân Phương	Phó TGD	12,00	7,66	29.000.000	348.000.000	62.279.020	747.348.240

TT	Họ và tên	Chức danh	Thực hiện năm 2019					
			Số tháng	Hệ số mức lương	Mức tiền lương cơ bản	Tổng quỹ lương cơ bản	Bình quân tháng	Tổng quỹ lương được hưởng trong năm
7.	Nhâm Minh Thuận	Phó TGD	12,00	7,66	29.000.000	348.000.000	62.279.020	747.348.240
8.	Hà Quang Hòa	Phó TGD	12,00	7,33	29.000.000	348.000.000	62.279.020	747.348.240
9.	Châu Tuấn	Phó TGD	11,73	7,33	29.000.000	340.090.909	62.279.020	730.363.053
10.	Nguyễn Thị Thúy Hồng	Kế toán trưởng	12,00	7,00	27.000.000	324.000.000	57.983.916	695.806.992
11.	Trương Thị Thu Hà	Kiểm soát viên	12,00	7,33	29.000.000	348.000.000	62.279.020	747.348.240

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

- Liệt kê các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp (nếu có).
- Liệt kê các chính sách khác của doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý (nếu có).

5. Về quản lý rủi ro

Hướng dẫn về quản trị rủi ro của doanh nghiệp (mô tả tóm tắt nếu có).

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP (Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1.	86/QĐ-UBQLV	01/04/2019	V/v triển khai Phần mềm Bộ chỉ số phục vụ giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp
2.	87/QĐ-UBQLV	01/04/2019	V/v ban hành Quy chế báo cáo, quản lý và sử dụng Phần mềm Bộ chỉ số của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp
3.	151/QĐ-UBQLV	16/05/2019	V/v phê duyệt kế hoạch giám sát tài chính năm 2019
4.	155/QĐ-UBQLV	17/05/2019	V/v thành lập Tổ tái cơ cấu thúc đẩy sắp xếp, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn DNNN và xử lý các tồn tại, yếu kém của một số Dự án/doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả do các Bộ ngành chuyển giao về Ủy ban
5.	114/QĐ-UBQLV	26/04/2019	V/v phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
6.	115/QĐ-UBQLV	26/04/2019	V/v giao chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
7.	180/QĐ-UBQLV	31/05/2019	V/v cử cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và An ninh khóa 76
8.	192/QĐ-UBQLV	06/06/2019	V/v phê duyệt Chương trình công tác năm 2019 của Kiểm soát viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
9.	48-QĐ/ĐU	07/06/2019	V/v ban hành quy chế Bảo vệ chính trị nội bộ trong Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp



TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
10.	255/QĐ-UBLQV	05/07/2019	V/v tặng thưởng Cờ thi đua năm 2018
11.	256/QĐ-UBQLV	05/07/2019	V/v tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua của Ủy ban
12.	257/QĐ-UBQLV	05/07/2019	V/v tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban
13.	307/QĐ-UBQLV	31/07/2019	V/v phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của người quản lý Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
14.	308/QĐ-UBQLV	31/07/2019	V/v ban hành Quy định tổ chức Cạnh thi đua và bình xét khen thưởng khối thi đua các doanh nghiệp thuộc Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp
15.	309/QĐ-UBQLV	31/07/2019	V/v chỉ định Cạnh trưởng, Cạnh phó Cạnh thi đua năm 2019 khối thi đua các doanh nghiệp thuộc Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp
16.	319/QĐ-UBQLV	05/08/2019	V/v thành lập Tổ công tác kiểm tra hiện trạng quản lý, sử dụng nhà, đất của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
17.	148/QĐ-UBQLV	06/11/2018 (TCT nhận được QĐ ngày 12/8/2019)	V/v ban hành Quy chế trích lập, quản lý quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại các Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp làm đại diện chủ sở hữu nhà nước
18.	343/QĐ-UBQLV	22/08/2019	V/v tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban
19.	243a/QĐ-UBQLV	28/06/2019	V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án đầu tư thiết bị đồng bộ cho kho nguyên liệu và kho thành phẩm của Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn
20.	504/QĐ-UBQLV	18/11/2019	V/v xếp loại doanh nghiệp năm 2018 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
21.	513/QĐ-UBQLV	20/11/2019	V/v tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Ủy ban
22.	514/QĐ-UBQLV	20/11/2019	V/v tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban
23.	578/QĐ-UBQLV	11/12/2019	V/v bổ nhiệm lại Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam

III. Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty và đánh giá hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty (Các quyết định, nghị quyết lớn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong kỳ như các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm tài sản, ... Nêu số văn bản và tóm tắt nội dung văn bản).

BIỂU SỐ 3**THÔNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

01. Họp Hội đồng Thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 08 tháng 01 năm 2019
02. Họp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 05 tháng 4 năm 2019
03. Họp Tọa đàm về công tác người đại diện phần vốn của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 25 tháng 4 năm 2019
04. Họp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 08 tháng 7 năm 2019
05. Họp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 07 tháng 10 năm 2019

TT	Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1.	Ông Hồ Lê Nghĩa	Chủ tịch Hội đồng thành viên	05	0		100%
2.	Bà Trần Thị Hoàng Mai	Thành viên Hội đồng thành viên	05	0		100%
4.	Ông Nguyễn Duy Khánh	Thành viên Hội đồng thành viên	05	0		100%
5.	Ông Nguyễn Chí Nhân	Thành viên Hội đồng thành viên	04	01	Bỏ nhiệm từ ngày 29/01/2019	80%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc

Hội đồng thành viên đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ hoạt động giám sát đối với Tổng Giám đốc Tổng công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Tổng công ty.

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

BIỂU SỐ 4**THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**

(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1.	12/NQ-TLVN	14/01/2019	V/v Ký kết Thỏa thuận Bổ sung lần thứ 4 cho Hợp đồng Liên doanh Sửa đổi và Bản sửa đổi lần thứ 2 đối với Điều lệ Sửa đổi của Công ty TNHH Vinataba- Philip Morris
2.	19/NQ - TLVN	18/01/2019	V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án và tiến độ thực hiện hợp đồng gói thầu số 5, số 6 và số 10 thuộc Dự án đầu tư dây chuyền chế biến sợi công suất 6 tấn/giờ của Công ty Thuốc lá Thăng Long
3.	22/NQ-TLVN	23/01/2019	V/v Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
4.	38/NQ-TLVN	28/01/2019	v/v Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng gói thầu số 5, số 6 và số 10 thuộc Dự án đầu tư dây chuyền chế biến sợi công suất 6 tấn/giờ của Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long
5.	150/NQ- TLVN	29/03/2019	V/v Phương án điều chỉnh sản lượng được phép sản xuất và nhập khẩu của Công ty TNHH Thuốc lá Hải Phòng, Long An, Thanh Hóa trong Giấy phép sản xuất Công ty mẹ - Công ty con Tổng công ty
6.	180/NQ-TLVN	19/04/2019	V/v Chủ trương nhập khẩu sản phẩm Xi gà

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
7.	197b/NQ- TLVN	25/04/2019	V/v Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và đăng ký chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
8.	217/NQ-TLVN	09/05/2019	V/v chủ trương tiêu hủy và thanh lý thiết bị chuyên ngành thuốc lá của Công ty Thuốc lá Sài Gòn và các công ty con
9.	250/NQ-TLVN	10/06/2019	V/v Tiếp nhận chuyển nhượng quyền sở hữu nhãn hiệu BASTION của Công ty TL Long An tại nước ngoài
10.	267/NQ-TLVN	28/06/2019	V/v Phê duyệt quyết toán Dự án đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Sài Gòn
11.	304/NQ-TLVN	08/07/2019	V/v Kế hoạch triển khai phát triển thị trường xi gà năm 2019
12.	313/NQ-TLVN	15/07/2019	V/v Chủ trương điều chỉnh tăng phí xử lý nhập khẩu nguyên vật liệu và sửa đổi, bổ sung Hợp đồng sản xuất với JTI International SA
13.	347/NQ-TLVN	23/08/2019	V/v Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn 2019-2023 của Tổng công ty
14.	379/NQ-TLVN	04/09/2019	V/v ký kết Thỏa thuận Bổ sung lần thứ 5 của Hợp đồng Liên doanh Sửa đổi và Bản Sửa đổi lần thứ 3 của Điều lệ Sửa đổi của Công ty TNHH MTV Vinataba - Philip Morris
15.	386/NQ-TLVN	05/09/2019	V/v Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư thực hiện Chương trình tổng thể đầu tư di dời của Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long
16.	412/ NQ-TLVN	19/09/2019	V/v Chủ trương thanh lý dây chuyền chế biến sợi công suất 2,5 tấn/giờ của Công ty Thuốc lá Thăng Long
17.	449/NQ-TLVN	28/10/2019	V/v Chủ trương giao nhà số 20 phố Yết Kiêu (Hà nội) cho Công ty Xuất nhập khẩu Thuốc lá quản lý, sử dụng
18.	462/NQ-TLVN	14/11/2019	V/v Đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá của Công ty mẹ - Tổng công ty và các đơn vị thành viên
19.	482/NQ - TLVN	04/12/2019	V/v Chủ trương nhập khẩu xi gà
20.	488/NQ - TLVN	09/12/2019	V/v chủ trương tăng vốn góp của Tổng công ty vào vốn điều lệ, vốn đầu tư tại Công ty TNHH LD VINA-BAT và ký kết các hợp đồng, phụ lục hợp đồng có liên quan
21.	489/NQ-TLVN	09/12/2019	V/v ký kết phụ lục sửa đổi Hợp đồng liên doanh giữa Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam và BAT về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh Kiên Giang của Công ty TNHH Liên doanh VINA-BAT
22.	545/NQ-TLVN	27/12/2019	V/v phê duyệt Báo cáo tài chính Công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty mẹ - Tổng công ty

III. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên

- Kiểm soát viên hoạt động theo Quyết định số 35/2013/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và các quy định pháp luật liên quan;
- Kiểm soát viên thực hiện các hoạt động theo Chương trình công tác năm 2019 của Kiểm soát viên tại Tổng công ty

Thuốc lá Việt Nam đã được Chủ tịch Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phê duyệt tại Quyết định số 192/QĐ-BCT ngày 06 tháng 6 năm 2019.

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên:

BIỂU SỐ 5

THÔNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của DN)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
01	10/TLVN-KSV	08/01/2019	Báo cáo tình hình hoạt động của doanh nghiệp
02	173/TLVN-KSV	29/3/2019	Báo cáo tình hình SXKD và hoạt động năm 2018 của Kiểm soát viên tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
03	221b/TLVN-KSV	23/4/2019	Kết quả đánh giá của KSV về báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
04	307/TLVN-KSV	28/5/2019	Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2018 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
05	309/TLVN-KSV	29/5/2019	Báo cáo tình hình SXKD và hoạt động Quý I năm 2019 của Kiểm soát viên tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
06	334/TLVN-KSV	07/6/2019	Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
07	478/TLVN-KSV	21/8/2019	Báo cáo tình hình SXKD và hoạt động 6 tháng đầu năm 2019 của Kiểm soát viên tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
08	526/TLVN-KSV	13/9/2019	Báo cáo giám sát tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2019 của TCT Thuốc lá Việt Nam
09	492/TLVN-KSV	29/8/2019	Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
10	610/TLVN-KSV	31/10/2019	Báo cáo hoạt động 9 tháng đầu năm 2019 và Kế hoạch hoạt động Quý IV của Kiểm soát viên tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
11	740/TLVN-KSV	30/12/2019	Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2017 đã điều chỉnh của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
12	758/TLVN-KSV	31/12/2019	Báo cáo kết quả kiểm tra Chương trình tổng thể đầu tư đi dời Công ty Thuốc lá Sài Gòn

IV. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

- Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp.
- Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BIỂU SỐ 6

THÔNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN NĂM 2019

(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1.	Công ty Liên doanh Thuốc lá BAT - Vinataba	Cổ tức, lợi nhuận	336.280.040.815	

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Ghi chú
		được chia		
2.	Công ty Cổ phần Cát Lợi	Cổ tức, lợi nhuận được chia	40.098.240.000	
3.	Công ty TNHH Vinataba - Philip Morris	Cổ tức, lợi nhuận được chia	29.313.648.441	
4.	Công ty TNHH VINA - BAT	Cổ tức, lợi nhuận được chia	166.250.369.204	

Giải thích:

(2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;

(3): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);

(4): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD).

Nơi nhận:

- Bộ KH&ĐT;
- Cục PTDN – Bộ KH & ĐT;
- UBQLVNN tại DN;
- TT Thông tin - UBQLVNN tại DN;
- HĐTV;
- Ban TGĐ;
- KSV UBQLV;
- Ban KTKS;
- Các ban: TCKT, TCNS, TGĐN;
- Lưu: VT, VP HĐTV.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
Hồ Lê Nghĩa

